

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH III: “BÉ LÀM GÌ ĐỂ AN TOÀN?”

(Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 21/10 đến 25/10/2024)

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Huyền

* Thứ hai, ngày 21 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Xác định phía trên - phía dưới, phía trước- phía sau so với bản thân

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết phân biệt phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của bản thân.
- Nhằm phát triển khả năng quan sát, tư duy, ghi nhớ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ tính nghiêm túc, chú ý trong giờ học.

II. Chuẩn bị:

- Búp bê, một số đồ dùng, đồ chơi được đặt ở các phía của búp bê: Ghế, gấu, lọ hoa, bướm.
- Bảng, 2 bạn trai, 2 bạn gái, 1 số bông hoa, 1 số quả táo. Vở toán cho trẻ tô màu trên - dưới..
- đĩa nhạc, Đầu CVD, Ti vi. Mỗi trẻ một rổ đựng: Bướm, voi, hoa, thỏ.

III. Hoạt động:

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Ôn xác định tay trái, tay phải.

- Cô cùng cả lớp hát bài: “Mừng sinh nhật”
- Cô cùng trẻ trò chuyện:
 - + Chúng mình vừa hát bài gì? Bài hát nói lên điều gì?
 - + Khi sinh nhật mọi người thường làm gì?
 - + Khi đi trên đường chúng ta phải đi về phía bên nào? Khi ăn cơm cầm thìa bằng tay nào? Tay nào giữ bát?
- Cô yêu cầu trẻ giơ tay phải, tay trái lên để cô kiểm tra.

2. Hoạt động 2: *Dạy trẻ phân biệt phía trước - phía sau; Phía trên - phía dưới.*

- Cô giới thiệu sinh nhật búp bê.

- + Chúng mình xem có những ai đến tham dự SN bạn búp bê nào?
- + Bạn Gấu đang ngồi ở phía nào của bạn búp bê? Còn lọ hoa thì ở phía nào của búp bê?
- + Bạn búp bê đang ngồi trên cái gì các cháu? Cái ghế ở phía nào của búp bê?
- + Các con nhìn xem có bạn nào mới đến chúc mừng sinh nhật bạn búp bê nữa?
- + Bạn bướm đang ở phía nào của bạn búp bê? (Cô mời cá nhân trẻ phát biểu).
- Cô mời từng nhóm trẻ lên chúc mừng sinh nhật bạn búp bê: Mời trẻ lần lượt đứng về các phía của búp bê theo yêu cầu của cô (phía trước, phía sau), cô hỏi trẻ:
 - + Chúng ta có đứng được ở phía dưới và phía trên bạn búp bê không? Vì sao?
 - + Vậy bây giờ các cháu cho cô biết ai đang ngồi phía trước của con?
 - + Phía trên chúng mình là gì?
 - + Còn phía sau? Thế phía dưới là gì?... (Cô chú ý hỏi cá nhân trẻ).

3. Hoạt động 3: *Luyện tập củng cố phân biệt phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới.*

a. T/c 1: Chơi xếp theo yêu cầu.

- Cô phát cho mỗi trẻ một rổ đựng các đồ chơi và cho trẻ xếp theo yêu cầu của cô. Cô quan sát, gợi hỏi trẻ trong quá trình thực hiện.

b. T/c 2: “Ai nhanh nhất”.

- Cô mời lần lượt 10 trẻ lên chơi chia làm 2 nhóm, cho trẻ tìm các đồ dùng, con vật cô đã chuẩn bị trong rổ yêu cầu từng tổ lên gắn trên bảng các phía theo yêu cầu của cô.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - lần.

* **Kết thúc:** Cho trẻ về góc tô màu phía trên - phía dưới trong vở toán.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

* Thứ ba, ngày 22 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: VĐCB: Bò bằng bàn tay, bàn chân giữa hai đường kẻ rộng 40cm dài 5m
Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích- yêu cầu:

- Biết cách thực hiện vận động: “Bò bằng bàn tay bàn chân giữa 2 đường rộng 40 cm dài 5m”.
- Rèn cho trẻ kỹ năng bò bằng bàn tay bàn chân, kỹ năng phối hợp tay chân nhịp nhàng, đầu không cúi, bò thẳng hướng và không chạm vạch, rèn kỹ năng hợp tác với bạn, chơi trò chơi đúng luật.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong khi tập luyện, hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc ghi lời bài hát: “Mời bạn ăn”
- Phòng tập thoáng mát, sạch sẽ.
- Vạch chuẩn
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học.

III. Tiến hành

1. HĐ1. Khởi động

- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề
- Cho trẻ đi thành vòng tròn với các kiểu đi (Đi bằng gót bàn chân, đi bằng mũi bàn chân, đi khom lưng, đi nhanh, đi chậm...) sau đó về đội hình 3 hàng ngang.

2. HĐ2. Trọng động

a, BTPTC: Tập (2 lần x 8 nhịp)

- Tập kết hợp với bài hát: “Mời bạn ăn”
- + Tay: Hai tay ra trước, đưa lên cao
- + Bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân
- + Chân: Bước khuyu 1 chân về phía trước, chân sau thẳng
- + Bật: Bật tiến về phía trước
- ĐTNM: Chân (Tập 2 lần x 8 nhịp)

b, VĐCB: Bò bằng bàn tay bàn chân giữa 2 đường rộng 40 cm

- Cô giới thiệu con đường và hỏi ý tưởng của trẻ chơi được trò chơi gì với con đường này.
- Cô và trẻ thống nhất vận động.
- Cô mời 1-2 trẻ lên tập và cho lớp nhận xét.
- Cô làm mẫu lần 1
- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn, 2 bàn tay và 2 bàn chân đặt áp sát với nền nhà. Khi có hiệu lệnh bò, cô hướng mắt về phía trước, khi bò kết hợp tay nọ chân kia, lòng bàn tay và lòng bàn chân áp sát với nền nhà sao cho không chạm vào vạch 2 bên và cứ thế cô bò đến đích sau đó cô đi về cuối hàng đứng.
- Cô gọi 2-3 trẻ lên thực hiện vận động. (Cô sửa sai cho trẻ nếu có).
- Cho cả lớp thực hiện 2 lần (Cô sửa sai nếu có)
- Cô cho 2 tổ thi đua trong thời gian là một bản nhạc.
- Cô hỏi lại trẻ tên vận động

c. TCVD: “Kéo co”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: Để chơi được trò chơi chúng ta chia làm 2 đội với số lượng bạn bằng nhau. 2 đội cầm 2 đầu dây, đứng giữa vạch khi có hiệu lệnh 2 đội dùng sức kéo mạnh về phía mình, nếu đội nào bị sang vạch bên đội bạn thì đội đó bị thua cuộc
- Cho trẻ chơi 3-4 lần
- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

3. HĐ3. Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi bộ nhẹ nhàng 2-3 lần quanh sân tập.
- Cô nhận xét tuyên dương. Kết thúc hoạt động

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ tư, ngày 23 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Dạy trẻ cách ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân

Lĩnh vực: PTTC-KNXH

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết giới tính của bản thân. Trẻ biết vùng riêng tư của bản thân và cách giao tiếp ứng xử với mọi người xung quanh để bảo vệ vùng riêng tư đó. Trẻ biết 5 quy tắc ngón tay để bảo vệ bản thân. Trẻ biết một số cách chăm sóc, bảo vệ cơ thể.
- Trẻ có kỹ năng giao tiếp ứng xử phù hợp với những người xung quanh. Phát triển kỹ năng tư duy, phán đoán.. cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết kỹ năng bảo vệ bản thân.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh phục vụ bài học
- Video về quy tắc 5 ngón tay.
- Nhạc bài hát: “5 Ngón tay xinh”

III. Hoạt động:

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ chơi trò chơi “ Bạn trai, bạn gái”
- + Các con vừa chơi trò chơi gì?
- + Sở thích của các bạn trai là gì ?
- + Sở thích của các bạn gái là gì?
- Bạn trai và bạn gái không chỉ khác nhau về đặc điểm bên ngoài, sở thích mà còn khác nhau về cấu tạo cơ thể nữa đấy.

2. Hoạt động 2: Quan sát, đàm thoại:

Cho trẻ xem ảnh bạn trai và bạn gái mặc đồ bơi.

- Hỏi trẻ đây là hình ảnh gì?
- + Các bạn đang mặc đồ gì?
- + Bạn trai mặc đồ bơi màu gì?
- + Bạn gái mặc đồ bơi màu gì?
- + Đây chính là hình ảnh các bạn mặc đồ bơi và những vùng mặc đồ bơi này còn gọi là vùng riêng tư. (Cho cả lớp nhắc lại).

- Cô khái quát: Mỗi người sẽ có 4 vùng riêng tư đó là miệng, ngực, bộ phận kín và mông. Những vùng riêng tư này không phải ai cũng được phép nhìn và chạm vào. Để bảo vệ những vùng riêng tư này, bảo vệ cơ thể thì cô và các con sẽ cùng nhau học theo quy tắc 5 ngón tay nhé. Cho trẻ xem video quy tắc 5 ngón tay.

+ Chúng mình vừa xem vì sao?

+ Chúng mình có cảm nhận gì khi xem video?

+ Quy tắc 5 ngón tay như thế nào?

+ Theo quy tắc 5 ngón tay thì ngón cái là ngón chỉ những ai?

+ Anh chị em ruột của con là ai? Tên là gì?

+ Đối với các thành viên rất gần gũi trong gia đình thì chúng mình sẽ giao tiếp như thế nào nhỉ? Những người thân trong gia đình sẽ cho chúng ta những cảm giác gì?

- Tiếp theo là ngón trỏ.

+ Ngón trỏ là ngón gồm những ai?

+ Ngón trỏ là ngón xa hơn 1 chút gồm cô giáo, thầy giáo, các bạn, cô gì chú bác, anh chị em với bố mẹ của mình.

+ Đối với cô giáo con giao tiếp như thế nào? Con cảm thấy thế nào khi giao tiếp cùng cô và các bạn?

Khi còn nhỏ các con ở trường mầm non với các cô thì các cô có thể giúp chúng ta vệ sinh cá nhân, thay quần áo. Nhưng khi các con đã lớn thì chúng mình sẽ tự vệ sinh cá nhân, tự thay, tự mặc quần áo trong phòng kín. Và khi giao tiếp chúng mình sẽ chào hỏi lễ phép, có thể ôm cô giáo.

+ Đối với họ hàng cô gì chú bác, anh chị em ruột của bố mẹ thì chúng mình sẽ giao tiếp như thế nào?

Đúng rồi, các con sẽ chào hỏi lễ phép, có thể bắt tay, nhiều hơn nữa là ôm thôi.

+ Nhưng những người này có được phép chạm vào vùng đồ bơi của chúng mình không? Con sẽ nói như thế nào với những người này?

- Nếu như họ có những hành vi mà chúng mình không thích thì chúng mình phải làm gì?

=> Đúng rồi! đối với những người ở ngón trỏ thì tuyệt đối không được nhìn, chạm vào vùng đồ bơi – vùng riêng tư của chúng mình. Nếu như họ có những hành động mà các con không thích thì các con phải bỏ chạy, mách, nói với ông bà, bố mẹ, những người mà mình tin tưởng nhất. Nếu chúng ta không nói thì các con đoán xem chuyện gì sẽ xảy ra?

- Ngón thứ 3 là ngón giữa:

+ Ngón giữa là ngón gồm những ai?

+ Với những người quen biết nhưng không thân thì các con giao tiếp như thế nào? Con cảm thấy thế nào khi giao tiếp với những người này?

+ Nếu như những người này cố tình nhìn hoặc chạm vào vùng đồ bơi của các con thì các con phải làm gì?

- Ngón áp út:

+ Ngón áp út là ngón gồm những ai?

- + Đối với những người khách của gia đình mà các con mới gặp lần đầu thì các con phải như thế nào?
Với những người này thì các con chào hỏi, chào hỏi và đi vào phòng chơi để bố mẹ tiếp khách các con nhớ chưa nào.
- + Nếu như những người này mà có những hành vi mà các con không thích thì con sẽ làm gì?
- Ngón út:
- + Ngón út là ngón gồm những ai?
- + Đối những người hoàn toàn xa lạ thì các con phải giao tiếp như thế nào?
- + Nếu như những người này cố tình nhìn hoặc chạm vào vùng đồ bơi của các con thì các con phải làm gì?
- + Đúng rồi, đối với những người hoàn toàn xa lạ thì các con tuyệt đối không nên nói chuyện, không cho họ đến quá gần mình, không nhận quà của họ và không cho họ tự ý chụp hình của mình. Nếu họ cố tình đến quá gần và đụng chạm vào vùng đồ bơi của mình thì các con phải bỏ chạy và hét thật to, sau đó phải nói với bố mẹ và những người mà con tin tưởng nhất.
- Khi các con đi khám bệnh: Bác sĩ cũng có thể khám vùng đồ bơi của các con nhưng phải được sự đồng ý của các con và bố mẹ. Bác sĩ phải là những người mặc đồ màu trắng và làm việc ở trong bệnh viện.
- Ngoài việc bảo vệ vùng riêng tư, bảo vệ bản thân theo quy tắc 5 ngón tay thì các con cũng phải biết cách tự bảo vệ cơ thể của mình như:
- + Không chơi những đồ vật sắc nhọn.
- + Không chơi ở những nơi gần ao, hồ, sông, suối.
- + Khi thấy người nóng, sốt, đổ mồ hôi thì các con phải chia sẻ ngay với lớn, những người mà con tin tưởng nhất.
- + Khi bị lạc đường các con cần bình tĩnh và nhờ người lớn, các chú công an giúp đỡ.
- + Nếu không có người thân quen bên cạnh con, con sẽ cảm thấy thế nào?
- + Con sẽ làm gì để bảo vệ mình?
- Cô khái quát về quy tắc 5 ngón tay.
- 3. Hoạt động 3: Bé cùng vui chơi**
- a. *Trò chơi 1: Ai thông minh*
- *Cách chơi:* Cô sẽ đưa ra câu hỏi và các phương án trả lời: các đội sẽ suy nghĩ trong thời gian 5 giây. Hết thời gian đội nào lắc xác xô trước đội đó sẽ được quyền trả lời câu hỏi.
- *Luật chơi:* Nếu đội nào trả lời sai, quyền trả lời sẽ thuộc về đội khác và đội nào trả lời được nhiều câu hỏi đội đó sẽ chiến thắng.
- Câu 1: Khi người lạ cho kẹo con sẽ làm gì?
- Câu 2: Con có được tự ý đi chơi 1 mình không?
- Câu 3: Nếu như có người chạm vào vùng đồ bơi mà con không thích thì con sẽ làm gì?
- b. *Trò chơi 2: Thi xem đội nào nhanh.*

- *Cách chơi:* Trong trò chơi này 2 đội sẽ phải hoàn thiện bức tranh về quy tắc 5 ngón tay để giúp các bạn nhỏ trên khắp mọi nơi đều biết đến quy tắc này để các bạn biết cách tự bảo vệ bản thân.
- *Luật chơi:* Chơi theo luật tiếp sức, mỗi lượt lên chỉ được lấy 1 hình. Đoạn đường lên phải bật qua 1 vật cản. Thời gian cho trò chơi này là 1 bài hát, kết thúc bài hát đội nào gắn được đúng và nhanh nhất thì đội đó là đội dành chiến thắng.
- Trẻ chơi: Cô quan sát động viên trẻ.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

*** Thứ năm, ngày 24 tháng 10 năm 2024**

Hoạt động học: Thơ “Đôi bàn tay bé”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ đọc thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ.
- Rèn cho trẻ đọc to, rõ ràng, ngôn ngữ mạch lạc.
- Giáo dục trẻ biết quý trọng đôi bàn tay, biết giữ gìn đôi bàn tay luôn sạch sẽ.

II. Chuẩn bị

- Tranh thơ minh họa

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ổn định, gây hứng thú

- Cho trẻ hát bài: “Khám tay” và trò chuyện:
 - + Bài hát nói về cái gì?
 - + Vậy đôi bàn tay của chúng mình có ích lợi gì?
 - + Chúng mình phải giữ gìn đôi bàn tay ntn?
- Dẫn dắt giới thiệu bài thơ : “Đôi bàn tay bé”, tác giả Nguyễn Lãm Thắng

2. HĐ 2: Cô đọc thơ và đàm thoại

- Lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ, kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ: “Đôi bàn bé” nói về những ngón tay nhỏ bé nhưng biết làm rất nhiều việc như: Xâu kim, nhặt rau, tưới cây, bế em...đôi bàn tay đẹp như mười bông hoa.
- Lần 2: Đọc thơ kết hợp tranh minh họa.
- Bài thơ do ai sáng tác?
- Bài thơ nói về cái gì?
- Đôi bàn tay bé được miêu tả ntn? Điều đó được thể hiện qua câu thơ nào?
- Trong bài thơ đôi bàn tay bé xiu làm những công việc gì?
- Khi mẹ vắng nhà đôi bàn tay nhỏ bé làm việc gì?
- Bàn tay bé được ví với điều gì?
- Qua bài thơ con học được gì ở bạn nhỏ?
- Chúng mình thấy đôi bàn tay của bạn nhỏ như thế nào? Vì sao?
- Giáo dục trẻ
- Kết thúc cho trẻ hát bài: “Khúc hát đôi bàn tay”

3. HĐ 3: Dạy trẻ đọc thơ.

- Cô cho trẻ đọc cùng cô 2 - 3 lần.
- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân đọc thi đua nhau thể hiện bài thơ một cách mượt mà, nhẹ nhàng và diễn cảm. Cô chú ý hướng dẫn trẻ thể hiện tình cảm của mình qua bài thơ.
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Chú ý: Luyện đọc cho những trẻ đọc nhỏ, chưa rõ lời...
- Cô cho cả lớp đọc theo hình thức giọng đọc to - nhỏ, đọc luân phiên nhau.
- Cô giáo dục trẻ biết giúp đỡ ông bà cha mẹ làm những việc nhỏ tùy theo sức của mình và biết cách giữ gìn bảo vệ đôi bàn tay sạch sẽ.
- Cô cho trẻ chơi trò chơi “kết bạn”. Cô động viên và khuyến khích trẻ trong khi chơi phải đoàn kết. Kết thúc tiết học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ 6, ngày 25 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Làm khẩu trang (EDP)

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích – yêu cầu

1.Khoa học: Trẻ hiểu được đặc điểm, tính chất của một số chất liệu vải có thể làm khẩu trang như: mềm, thoáng mịn, thấm nước, không thấm nước....

2.Công nghệ: Sử dụng Ipad, Máy tính xem video về làm khẩu trang, cách đính, dính....làm ra khẩu trang

3. Chế tạo: Quá trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra khẩu trang

4. Nghệ thuật: Vẽ thiết kế khẩu trang, màu sắc

5. Toán: Đếm, đo kích thước, các lớp khẩu trang

6. Ngôn ngữ, chữ viết: Nghe hiểu, biểu đạt, kí hiệu, Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- Thiết bị công nghệ: Máy tính, ipad..
- Nhạc bài hát “Ghen coovy“, nhạc nền sôi động
- Bảng viết: 01 chiếc

2. Đồ dùng của trẻ:

- Các chất liệu: vải, lông, miếng chống thấm, dây, sợi..
- Dụng cụ đựng, chứa nước, thước đo
- Một số đồ dùng khác: Mica, bìa màu, kéo, bút dạ, kim, chỉ, ghim, kim sa...

III. Tiến hành

Bước 1: Hỏi

- Hát và vận động: Ghen Côvy

* Cô cùng trẻ trao đổi, chia sẻ lại qua hoạt động “Tôi biết, tôi muốn biết” với các câu hỏi:

- Có những loại khẩu trang gì? Kiểu dáng ra sao?
- Khẩu trang giúp chúng ta như thế nào?

(Cô và trẻ nói lại những nội dung trẻ đã tìm hiểu buổi học trước)

Bước 2.Tưởng tượng

- Chia trẻ làm 03 nhóm cùng thử nghiệm (sờ, ướm, thử lên khuôn mặt, phun nước, nhúng...) các chất liệu với nước: Vải cotton, lông, miếng chống thấm...

+ Con có cảm nhận gì khi sờ vào các chất liệu? Đó là chất liệu gì?

+ Điều gì xảy ra khi thử nghiệm với nước?

(Cô quan sát, trao đổi và hỗ trợ với trẻ khi cần và tổng hợp thử nghiệm theo từng nhóm, cả lớp)

+ Kết luận qua thử nghiệm: Vải mềm, thấm nước; Lông mềm, không thấm nước; Miếng chống thấm: Không thấm nước

Bước 3.Lập kế hoạch

- Để làm khẩu trang, các con chọn vật liệu gì? Tại sao?

- Muốn khẩu trang ngăn bụi, giọt bắn tốt nhất, nên làm thế nào?

(Khẩu trang mấy lớp? Tại sao?

- Sắp xếp các lớp như thế nào?

(Cô trao đổi, khơi gợi và khuyến khích, khen ngợi trẻ)

- Cho trẻ chọn chất liệu vải, dây để thiết kế và thử đo, ướm, thử kích thước to, nhỏ của chất liệu vừa với khuôn mặt

- Cho trẻ vẽ thiết kế, trang trí khẩu trang và tạo thành bản thiết kế hoàn chỉnh.

- Cô quan sát, hỏi trẻ và hỗ trợ (nếu cần)

Bước 4 : Trẻ thực hiện

- Dựa theo bản thiết kế của trẻ, cho trẻ thực hiện làm khẩu trang

- Cho trẻ về các nhóm, thực hiện đo, ướm....bằng các loại thước, dây..và sử dụng các phương tiện: kéo, thước, dập ghim, kim...để làm theo bản vẽ.

- Trẻ có thể dùng máy ảnh, điện thoại và thiết bị công nghệ để chụp, ghi lại quá trình thực hiện.

- Cô hỗ trợ một số trẻ chưa thực hiện tùy theo các quá trình trẻ thực hiện, khích lệ và động viên trẻ.

- Cho trẻ trang trí khẩu trang

+ Khuyến khích trẻ dùng các nguyên liệu, vật liệu khác nhau để trang trí khẩu trang.

Bước 5:Đánh giá và cải tiến

- Thảo luận với các nhóm về sản phẩm của nhóm.

+ Khẩu trang của con có đúng với thiết kế chưa?

+ Có cần điều chỉnh gì không? Tại sao?

- Trưng bày, triển lãm sản phẩm khẩu trang

- Giới thiệu với cô và các bạn

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT GIÁO ÁN

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Huyền

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 15:41 31/01/2025
bởi Nguyễn Thị Lan Hương (31313317_huongntd) – Trường Mầm non Trư